

VĨNH PHÚC ĐẨY MẠNH THU HÚT ĐẦU TƯ ĐỂ TĂNG TỐC PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI

NGUYỄN CÔNG LỘC

Trưởng Ban Quản lý các KCN và Thu hút đầu tư tỉnh Vĩnh Phúc

Vĩnh Phúc là tỉnh nằm trong vùng kinh tế trọng điểm phía Bắc, gần Thủ đô Hà Nội. Vĩnh Phúc có nhiều tiềm năng, lợi thế về điều kiện tự nhiên, vị trí địa lý, thuận lợi cho việc hình thành, phát triển các khu, cụm công nghiệp (KCN,CCN) nói riêng và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh nói chung.

Cùng với việc quán triệt và thực hiện tốt các chính sách thu hút đầu tư của Đảng và Nhà nước, trong thời gian qua, Vĩnh Phúc đã ban hành cơ chế, chính sách ưu đãi, khuyến khích đầu tư và đã thu hút được nhiều nhà đầu tư, nhất là các nhà đầu tư nước ngoài vào tỉnh. Kết quả thu hút đầu tư đạt khá, đã đóng góp tích cực vào quá trình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

1. Các biện pháp xây dựng môi trường đầu tư hấp dẫn.

Để thu hút các nhà đầu tư, trong thời gian qua, Vĩnh Phúc đã triển khai nhiều biện pháp đồng bộ nhằm tạo lập môi trường hấp dẫn các nhà đầu tư trong và ngoài nước, trong đó các biện pháp chủ yếu là:

- Công tác vận động, xúc tiến đầu tư.

Xác định rõ tầm quan trọng của công tác vận động, xúc tiến đầu tư, trong thời gian qua, Vĩnh phúc đã thường xuyên phối hợp với các bộ, ngành liên quan cũng như các cơ quan thông tin đại

chúng ở trung ương và địa phương để giới thiệu về tiềm năng, môi trường đầu tư của tỉnh; phối hợp với các tổ chức xúc tiến đầu tư nước ngoài tại Việt Nam như Jetro (Nhật Bản), Kotra (Hàn Quốc), Phòng Kinh tế Văn hoá Đài Bắc,... tổ chức các buổi hội thảo gặp gỡ các doanh nghiệp để vận động kêu gọi đầu tư vào tỉnh; in hàng ngàn sách, ấn phẩm giới thiệu về các chính sách ưu đãi, các KCN,CCN trên địa bàn tỉnh; cử cán bộ tham gia các lớp tập huấn về kỹ năng xúc tiến đầu tư ở trong nước và nước ngoài.

- Chính sách ưu đãi đầu tư.

Bên cạnh việc quán triệt thực hiện tốt các chính sách ưu đãi đầu tư của Nhà nước theo Luật Đầu tư nước ngoài và Luật Khuyến khích đầu tư trong nước, ngày 22-7-2005, HĐND tỉnh Vĩnh Phúc đã ban hành Nghị quyết số 10/2005/NQ-HĐND quy định những chính sách ưu đãi đầu tư trên địa bàn tỉnh, bao gồm những ưu đãi cụ thể về giảm giá thuê đất; hỗ trợ tiền bồi thường giải phóng và san lấp mặt bằng cho các xã miền núi, khó khăn của tỉnh; hỗ trợ lãi suất tiền vay đầu tư của các tổ chức tín dụng từ nguồn ngân sách; hỗ trợ kinh phí đào tạo nghề cho lao động của tỉnh; hỗ trợ xây dựng hạ tầng đối với các địa phương dành đất cho triển khai các dự án và hỗ trợ hạ tầng cho các KCN,CCN, khu du lịch - đô thị tập trung.

- *Đẩy mạnh cải cách hành chính.*

Cải cách hành chính, đặc biệt là cải cách thủ tục hành chính trong các lĩnh vực liên quan đến thu hút đầu tư như cấp phép đầu tư, đăng kí kinh doanh, cho thuê đất và giao đất,... được đẩy mạnh. Việc triển khai thực hiện cơ chế “*Một cửa*” tại các sở, ban, ngành và UBND các cấp đã làm giảm đáng kể chi phí về thời gian và chi phí đi lại cho các nhà đầu tư. Những vướng mắc, khó khăn của nhà đầu tư trong quá trình triển khai, hoạt động của dự án được các cơ quan chức năng giải quyết kịp thời.

- *Quy hoạch các KCN, CCN.*

Xây dựng và phát triển các KCN, CCN là yếu tố quan trọng trong việc thu hút đầu tư trực tiếp trong nước (DDI) và đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI), từ đó, tạo điều kiện cho việc hình thành các khu đô thị mới, phát triển các ngành công nghiệp phụ trợ và dịch vụ, tạo việc làm cho người lao động.

Tính đến hết năm 2005, trên địa bàn tỉnh đã hình thành 10 KCN; trong đó, 4 KCN đã được Chính phủ cho phép thành lập và chủ trương đầu tư, 1 KCN đang được Chính phủ xem xét về chủ trương đầu tư, 5 KCN đang được các bộ, ngành trung ương xem xét, trình Chính phủ cho chủ trương đầu tư. Ngoài ra, tỉnh còn có 5 CCN đang trong quá trình quy hoạch và đầu tư hạ tầng kĩ thuật. Tổng diện tích đất dành cho quy hoạch, phát triển các KCN, CCN trên địa bàn tỉnh là 3.514 ha, chiếm 2,55% tổng diện tích tự nhiên toàn tỉnh.

Ngày 02-12-2002, UBND tỉnh đã ra Quyết định số 4567/QĐ-UB về thành lập Ban Quản lý các KCN và Thu hút đầu tư. Hoạt động của Ban tập trung vào công tác vận động và xúc tiến đầu tư, chủ động phối hợp với các cấp, các ngành giải

quyết những khó khăn, vướng mắc cho các nhà đầu tư một cách nhanh nhất. Đây là yếu tố quan trọng, đã tạo được niềm tin để Vĩnh Phúc là *địa chỉ đáng tin cậy* cho các nhà đầu tư trong và ngoài nước đến đầu tư. Ban quản lý các KCN và Thu hút đầu tư đã làm tốt vai trò tham mưu giúp UBND tỉnh trong việc xây dựng các cơ chế, chính sách trong lĩnh vực thu hút đầu tư, quản lý các KCN, CCN phù hợp với điều kiện của tỉnh và phù hợp với xu thế hội nhập kinh tế quốc tế, nhất là các chính sách ưu đãi đầu tư, chính sách đền bù, giải phóng mặt bằng, về phí hạ tầng các KCN, các cơ chế phối hợp với các cấp, các ngành, các nhà cung cấp dịch vụ KCN như thông tin liên lạc, điện, nước... đảm bảo đáp ứng kịp thời với các chi phí thấp nhất, giúp các nhà đầu tư dễ dàng trong việc lựa chọn và quyết định đầu tư vào tỉnh Vĩnh Phúc

2. Kết quả thu hút các dự án đầu tư trong thời gian qua.

Tính đến hết năm 2005, toàn tỉnh đã có 410 dự án đầu tư còn hiệu lực, trong đó có 86 dự án FDI với tổng vốn đầu tư là 748,6 triệu USD và 324 dự án DDI với tổng vốn đầu tư là 18.983,9 tỉ đồng.

Đến nay, đã có 14 quốc gia và vùng lãnh thổ đầu tư vào tỉnh, đứng đầu là Nhật Bản có 12 dự án với tổng vốn đăng kí là 364,42 triệu USD, trong đó có những tập đoàn lớn của Nhật Bản là Toyota và Honda đầu tư vào tỉnh với các sản phẩm ô tô, xe máy uy tín, có kĩ thuật và sức cạnh tranh cao. Tiếp đến là Hàn Quốc có 20 dự án với tổng vốn đầu tư: 96,94 triệu USD; Đài Loan: 18 dự án với tổng vốn đầu tư: 78,401 triệu USD; Nga (chủ yếu là Việt kiều): 8 dự án, tổng vốn đầu tư 66,12 triệu USD; Xinh-ga-po: 3 dự án, tổng vốn đầu tư: 57,7 triệu USD; Trung Quốc: 11 dự án, tổng vốn đầu tư:

KINH NGHIỆM THỰC TIỄN

37,39 triệu USD; còn lại là một số nước như Ma-lai-xi-a, Mĩ, Bun-ga-ri... có số vốn đầu tư dao động từ 1,5-9 triệu USD.

Trong tổng số dự án đầu tư vào tỉnh, có 339 dự án thuộc lĩnh vực công nghiệp, chiếm 81,17% tổng số dự án, với số vốn đầu tư là 671,3 triệu USD và 11.594,5 tỉ đồng, chiếm 61,08% tổng vốn đầu tư DDI; lĩnh vực du lịch - dịch vụ - đô thị: 54 dự án, chiếm 13,17% tổng số dự án với số vốn đầu tư 39,85 triệu USD và 7.142,5 tỉ đồng; lĩnh vực nông nghiệp: 10 dự án, chiếm 2,18% tổng số dự án với số vốn đầu tư 37,4 triệu USD và 124,45 tỉ đồng; đào tạo nghề: 7 dự án, chiếm 1,69% tổng số dự án với số vốn đầu tư 122,4 tỉ đồng.

Các dự án đầu tư vào tỉnh đang tích cực triển khai xây dựng và đi vào hoạt động sản xuất - kinh doanh có hiệu quả. Cụ thể, đến nay, có 143 dự án đã đi vào hoạt động sản xuất - kinh doanh (DDI: 94 và FDI: 49); 86 dự án đang triển khai xây dựng (DDI: 74, FDI: 12); 37 dự án đang san nền (DDI: 33, FDI: 4); 81 dự án đang đền bù, giải phóng mặt bằng (DDI: 78, FDI: 3); 63 dự án đang làm thủ tục giới thiệu địa điểm và thủ tục đền bù (DDI: 45; FDI: 18).

Hàng năm giá trị sản xuất công nghiệp của các dự án chiếm trên 90% giá trị sản xuất công nghiệp toàn tỉnh; đóng góp trên 70% vào kim ngạch xuất khẩu toàn tỉnh; trên 70% thu ngân sách; giải quyết lao động và tạo việc làm mới cho khoảng 2 vạn lao động trực tiếp và hàng ngàn lao động gián tiếp, trong đó có 65-70% lao động là người Vĩnh Phúc.

Tuy nhiên, kết quả thu hút đầu tư của tỉnh đã đạt được trong những năm qua còn chưa tương xứng với tiềm năng, lợi thế, chưa đáp ứng được những điều kiện cơ bản, cần thiết để thực hiện mục tiêu đưa Vĩnh Phúc trở thành tỉnh công

nghiệp vào năm 2015.

Mặc dù đã có sự phối hợp tích cực của các ban, ngành giúp các nhà đầu tư triển khai dự án, nhưng công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng còn gặp nhiều khó khăn. Nguyên nhân là do tác động của Luật Đất đai mới, chính sách về giá bồi thường, giải phóng mặt bằng năm 2005 có nhiều thay đổi; một bộ phận nhân dân có diện tích đất nằm trong dự án bồi thường chưa giải quyết xong trong năm 2004 vẫn phải thực hiện theo giá cũ nên đã dẫn đến việc đòi tăng giá theo quy định mới; một số công ty do nôn nóng muốn triển khai dự án đã chi tiền bồi thường, hỗ trợ vượt quá mức quy định của tỉnh, dẫn tới việc nhân dân đòi tăng giá bồi thường; việc hỗ trợ hạ tầng cho các địa phương có đất bị thu hồi chưa kịp thời; vấn đề giải quyết việc làm, xây dựng hạ tầng các công trình công cộng, phúc lợi ở địa phương có đất bị thu hồi chưa được quan tâm giải quyết một cách thỏa đáng; công tác triển khai cấp đất dịch vụ và xây dựng khu tái định cư cho nhân dân ở một số khu vực trọng điểm còn gặp nhiều khó khăn gây hoài nghi trong nhân dân về chính sách của tỉnh.

3. Phương hướng và một số giải pháp.

Trong chiến lược phát triển công nghiệp đến năm 2010 và tầm nhìn tới năm 2020, Vĩnh Phúc đã xác định việc đầu tư, phát triển, mở rộng các KCN trên địa bàn tỉnh là nhiệm vụ trọng tâm, phấn đấu đến năm 2010 có khoảng 5.000 ha đất công nghiệp với hệ thống kết cấu hạ tầng kỹ thuật đồng bộ, chất lượng đáp ứng được yêu cầu của các nhà đầu tư; hướng thu hút đầu tư tập trung vào các ngành mũi nhọn có tính cạnh tranh cao như ngành cơ khí chế tạo, điện tử, tin học, công nghiệp dệt may, chế biến thực phẩm, đồ uống...; quan tâm ưu tiên thu

hút các dự án công nghệ tiên tiến.

Để các KCN, CCN trên địa bàn tỉnh phát triển ổn định, bền vững, góp phần vào thực hiện thắng lợi các mục tiêu thu hút đầu tư trong và ngoài nước phục vụ sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, trong thời gian tới, Vĩnh Phúc tập trung thực hiện tốt một số nhiệm vụ cụ thể sau:

- Tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư, nghiên cứu và xây dựng các cơ chế, chính sách, thực hiện tốt việc cải cách thủ tục hành chính trong cấp phép đầu tư nhằm thu hút các dự án đầu tư vào địa bàn tỉnh; đẩy mạnh đa dạng hoá các hình thức vận động, đổi mới và nâng cao chất lượng các hoạt động xúc tiến đầu tư; tăng cường các hoạt động thông tin, tuyên truyền chính sách phát triển công nghiệp.

- Tranh thủ sự đồng tình, ủng hộ của các doanh nghiệp nước ngoài để vận động các nhà đầu tư mới vào tỉnh. Vận động kêu gọi thu hút các dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật KCN (đặc biệt là đầu tư nước ngoài). Thẩm định, chọn lọc những dự án có vốn đầu tư lớn, công nghệ tiên tiến, tính khả thi cao.

- Tăng cường công tác quản lý các doanh nghiệp đầu tư trên địa bàn tỉnh, kịp thời giải quyết các khó khăn, vướng mắc cho các doanh nghiệp.

Để thực hiện tốt các mục tiêu, nhiệm vụ nêu trên, tỉnh triển khai các giải pháp cơ bản:

Về thu hút đầu tư và triển khai dự án, tăng cường quản lý, theo dõi, giám sát chặt chẽ các dự án đầu tư trực tiếp trên địa bàn, phối hợp với các ngành liên quan tạo điều kiện tốt nhất, trợ giúp cho các dự án sớm được triển khai; giải quyết kịp thời các vướng mắc phát sinh, khuyến khích các doanh nghiệp mở rộng

sản xuất, xử lý kiên quyết các dự án không còn đủ điều kiện tiếp tục triển khai.

Về quy hoạch, tiếp tục hoàn thiện hồ sơ quy hoạch chi tiết và trình duyệt xây dựng các KCN đã được Thủ tướng Chính phủ cho chủ trương đầu tư; khẩn trương xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật KCN đáp ứng được yêu cầu của các nhà đầu tư; quy hoạch, xây dựng các khu chung cư, nhà ở cho công nhân làm việc trong các KCN.

Về giải phóng mặt bằng, làm tốt công tác thuyết phục vận động nhân dân nhận tiền bồi thường, trong trường hợp cần thiết có thể cưỡng chế một số hộ dân cố tình gây cản trở, ảnh hưởng không tốt đến công tác đền bù giải phóng mặt bằng, đẩy nhanh tiến độ giao đất dịch vụ cho nhân dân...

Về cải cách thủ tục hành chính, tiếp tục thực hiện cải cách các thủ tục hành chính, hoàn thiện và ban hành Quyết định về ưu đãi đầu tư trên địa bàn tỉnh nhằm tạo dựng khuôn khổ pháp lý ổn định cho hoạt động đầu tư của doanh nghiệp, đảm bảo tính minh bạch, bình đẳng cho các nhà đầu tư, thúc đẩy đầu tư trực tiếp nước ngoài.

Với nhận thức coi các KCN, CCN của tỉnh là trọng điểm cho phát triển kinh tế, là “*xương sống*” trong quá trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá của tỉnh, tỉnh Vĩnh Phúc sẽ tập trung chỉ đạo sát sao hơn nữa trong công tác quy hoạch, xây dựng hạ tầng, giải quyết khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp... để các KCN, CCN trên địa bàn tỉnh sẽ phát triển mạnh mẽ hơn, góp phần tích cực vào sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội, đẩy nhanh tiến trình đưa Vĩnh Phúc trở thành tỉnh công nghiệp vào năm 2015□